

Bản án số: **07/2023/HSST**.

Ngày: 05/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: **Bà Ngô Thị Vân.**

Các hội thẩm: **Bà Bùi Thị Hạnh**

Ông Phạm Bá Xuân

Thư ký Tòa án: **Ông Phạm Quang Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Võ Yến Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai thụ lý số 238/2022/HSST ngày 21/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 476/QĐXXST-HS ngày 23/12/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thông T; Sinh năm: 1992; Nơi sinh: H; ĐKKHKT: 56 H, phường P, quận H, thành phố H; Nơi ở: Không cố định ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thông V và bà: Ngô Thị L;

Tiền sự:

- Ngày 27/4/2011: Công an phường B, quận H, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. (Hết thời hiệu)

- Ngày 28/9/2016: Công an phường H, quận H, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. (Hết thời hiệu)

Tiền án:

- Bản án số 325 ngày 23/12/2010 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.(Phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi), ra trại ngày 05/6/2011.

- Bản án số 162 ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản: 3.924.000 đồng. Ra trại ngày 04/3/2018.

- Bản án số 84 ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 32 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 18/9/2022.

Bị bắt ngày: 24/10/2022; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Vũ Thị Thùy D - Sinh năm: 1980 (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ : 43 C, phường T, quận B, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/10/2022, Nguyễn Thông T đi vào ngõ 43 C, phường T, quận B, thành phố H với mục đích để trộm cắp tài sản. T phát hiện trong sân nhà chị Vũ Thị Thùy D tại 43 C, phường T, quận B, thành phố H có để 01 xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen dựng sát tường, không có người trông giữ. Sau khi kiểm tra xe không có thiết bị chống trộm hay khóa xe, tay trái T cầm vào tay lái xe, tay phải giữ yên xe đang định dắt lùi xe ra khỏi cổng thì bị anh Nguyễn Quốc M (Sinh năm 1993; HKTT: 43 C, phường T, quận B, thành phố H) đứng trên tầng 2 phát hiện, bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 123/KLĐG-HĐĐGTS ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận B, kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen có gắn biển NVHN 010507 đã qua sử dụng, trị giá: 6.000.000 đồng.

Qua điều tra xác định chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen mà T trộm cắp là tài sản của chị Vũ Thị Thùy D. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Chị D: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen có gắn biển NVHN 010507. Chị D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số 223/CT-VKS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận B truy tố bị cáo Nguyễn Thông T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Người bị hại là chị Vũ Thị Thùy D là bị hại trong vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai như sau :

Ngày 24/10/2022 chị có bị mất chiếc xe đạp điện hiệu Gians màu đen tại sân nhà ở địa chỉ: 43 C, quận B, thành phố H, có giá trị 6.000.000 đồng (theo kết luận định giá của Hội đồng định giá). Chị đã nhận lại tài sản là 01 xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen và không yêu cầu bồi thường gì. Về phần hình phạt chị đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B trình bày quan điểm và kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 24/10/2022 Nguyễn Thông T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen có gắn biển NVHN 010507 trị giá 6.000.000 đồng của chị Vũ Thị Thùy D tại sân nhà Chị D ở 43 C, phường T, quận B, thành phố H. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thông T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thông T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51, điều 15, điều 57 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: - Người bị hại là chị Vũ Thị Thùy D đã nhận lại tài sản đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa Nguyễn Thông T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi Nguyễn Thông T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai người bị hại, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 24/10/2022, Nguyễn Thông T có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Arena 133 Gians màu đen gắn biển kiểm NVHN 010507 trị giá 6.000.000 đồng dựng sát tường, không khóa, không có người trông giữ để trong sân nhà chị Vũ Thị Thùy D tại 43 C, phường T, quận B, thành phố H. Tay trái T cầm vào tay lái xe, tay phải giữ yên xe đang định dắt lùi xe ra khỏi cổng nhưng chưa kịp dắt thì bị anh Nguyễn Quốc M đứng trên tầng 2 phát hiện, hô hoán và bắt giữ. Hành vi trên đây của Nguyễn Thông T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Do bản thân nghiện ma túy không có tiền nên bị cáo đã đi lang thang ở nơi đông dân cư tìm sự sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản, hành vi tỏ hành vi tỏ ra táo bạo, phạm tội giữa ban ngày, có mục đích từ trước. Hành vi trên đây của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Nhân thân bị cáo đã nhiều lần được pháp luật xét xử đưa đi cải tạo song không chịu sửa đổi lần này phạm tội các tiền án chưa được xóa án tích là tái phạm nguy hiểm nên xét xử bị cáo bị cáo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Thể hiện bị cáo là người khó cải tạo và rất coi thường pháp luật. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại người bị hại, chưa gây hậu quả, phạm tội chưa đạt. Nên Tòa áp dụng điểm h,s khoản 1, Điều 51, điều 15, điều 57 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] Trách nhiệm bồi thường dân sự: - Người bị hại là chị Vũ Thị Thùy D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thông T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: - Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thông T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

- Căn cứ 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.
- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H.
- Viện kiểm sát ND Quận B.
- Viện kiểm sát ND TP H.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận B.
- Trại tạm giam số 2 H.
- UBND phường P, Quận H, thành phố H.
- Sở Tư pháp thành phố H.
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(ĐÃ KÝ)

Ngô Thị Vân.